TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 54/2018/HSST
Ngày 27 tháng 03 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Lê Văn Châu**
2. Ông Ninh Công Vinh

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thanh Tú** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Ông Nguyễn Ngọc Hải** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 27.03.2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST ngày 02.02.2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh H1; Sinh năm: 1961. ĐKHKTT và nơi ở: B, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 7/10. Con ông: Trần Xuân M (c). Con bà: Nguyễn Thị Đ. Danh chỉ bản số 434 ngày 28.08.2017 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 01 tiền sự: - Năm 1985, Công an phường Cầu Dền cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân. Tiền án: 05 tiền án. - Ngày 23/06/1980, Tòa án nhân dân quân khu Thủ đô xử phạt 2 năm 9 tháng tù về tội Cướp tài sản riêng của công dân (đã xóa án tích). - Ngày 29/04/1986 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm xử phạt 60 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. - Ngày 18/07/1986, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm xử phạt 60 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). - Ngày 23/12/1996 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 3 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). - Ngày 08/02/2001, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 20 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đã xóa án tích). - Ngày 19/12/2013, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích). Bắt tạm giữ ngày 26.08.2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Xuân K; Sinh năm: 1975. ĐKHKTT: 130 T, phường T, quận H, Hà Nội. Nơi ở: Lang thang. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 10/12. Con ông: Nguyễn Xuân T. Con bà: Nguyễn Thị C (c). Danh chỉ bản số 435 ngày 28.08.2017 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 02 tiền sự. - Ngày 22/7/1998 Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. - Ngày 23/10/2002, đưa vào cơ sở giáo dưỡng. Tiền án: 04 tiền án. - Ngày 23/10/1998 Tòa

án nhân dân quận Thanh Xuân xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã xóa án tích). - Ngày 21/12/2005, Tòa án nhân dân quận H2 Mai xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). - Ngày 22/08/2007, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). - Ngày 13/02/2009, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 24 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đã xóa án tích). Bắt tạm giữ ngày 26.08.2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1966. ĐKHKTT: 13/118 T (số mới 25 T), phường T, quận H, Hà Nội. Nơi ở: 30/18 ngõ G, M, phường M, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 7/10. Con ông: Nguyễn Văn T (c). Con bà: Lê Thị T. Danh chỉ bản số 436 ngày 28.08.2017 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 03 tiền sự. - Ngày 17/7/1986, Công an phường Trương Định phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. - Tháng 12/1986 Công an phường Trương Định phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. - Ngày 10/12/1986 Công an phường Trương Định phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. Tiền án: 08 tiền án. - Ngày 18/01/1991, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). - Ngày 19/12/1999, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). - Ngày 05/04/1999, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). - Ngày 28/02/2002, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). - Ngày 30/08/2006, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). - Ngày 24/7/2007, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản cộng 15 tháng tù tại bản án năm 2006, tổng hợp hình phạt chung của 2 bản án là 41 tháng tù (đã xóa án tích). - Ngày 23/08/2011, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích). - Ngày 26/11/2014, Tòa án nhân dân quận H2 Mai xử phạt 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chưa xóa án tích). Bắt tạm giữ ngày 26.08.2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Bá T; Sinh năm: 1965. ĐKHKTT: 11/13 H, phường B, quận H, Hà Nội. Nơi ở: 2/47/459 B, phường B, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 7/10. Con ông: Nguyễn Bá T (c). Con bà: Đỗ Thị S (c). Danh chỉ bản số 433 ngày 28.08.2017 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: Không. Tiền án: 03 tiền án. - Ngày 14/12/1982, Tòa án nhân dân quận Ha Bà Trưng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). - Ngày 15/12/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). - Ngày 27/04/2011 Tòa án nhân dân quận H2 Mai xử phạt 40 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). Bắt tạm giữ ngày 26.08.2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Thị Thu H2; Sinh năm: 1969.ĐKHKTT: 3/7 ngõ H, phường M, quận H, Hà Nội. Nơi ở: lang thang. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 7/10. Con ông: Nguyễn Trường S (c). Con bà: Nguyễn Thị Thu H. Danh chỉ bản số 437 ngày 28.08.2017 do

công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: Không. Tiền án: 01 tiền án. – Ngày 13/08/2010, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 7 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích). Bắt tạm giữ ngày 26.08.2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên từ tháng 7/2017, Nguyễn Bá T thường xuyên mua ma túy về sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy để hưởng lợi. Khoảng 2 đến 3 ngày, T mua một lần số tiền 3.000.000đ heroin của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực cổng chợ Mơ, Hai Bà Trưng, Hà Nội mang về chỗ ở để sử dụng và chia ma túy thành các gói nhỏ để bán. Hàng ngày, T bán cho những người nghiện quen biết đến nhà T để mua ma túy. T thường sử dụng 2 số điện thoại là 01638032816 và 0966986865 để liên lạc giao dịch mua bán ma túy với khách. Khi khách có nhu cầu mua ma túy thì sẽ gọi điện trước cho T để thỏa thuận giá tiền và hẹn khách đến nhà để giao ma túy. T thường chia ma túy ra thành các gói nhỏ bọc nilon màu xanh, bán với giá 200.000đ/ 01 gói; các gói bọc nilon màu đen bán với giá 450.000đ/ 01 gói. Ngày 22/8/2017, T mua 01 gói heroin của người phụ nữ không quen biết ở khu vực cổng chợ Mơ với giá 3.000.000đ. Sauk hi mua được ma túy, T sử dụng một ít rồi chia nhỏ số ma túy còn lại ra các túi để bán. Khoảng 6h ngày 24/8/2017, Trần Thanh H1 thuê xe ôm của ông Nguyễn Phúc Q đến đầu ngách 47 ngõ 459 Bạch Mai. Tại đây, Hà đã mua của Nguyễn Thị Thu H2 (bạn gái của Nguyễn Bá T) 01 gói heroin bọc nilon màu xanh với giá 200.000đ. Sauk hi mua được ma túy, H quay ra và bảo ông Q chở về nhà. Khi đến trước cửa số nhà 105K10B Nguyễn Hiền, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hai Bà Trưng kiểm tra hành chính thu giữ gói ma túy ở trong túi quần sooc của H1.

Khoảng 9h ngày 24/8/2017, Nguyễn Xuân K dùng số 01695225702 gọi vào số 0966986865 của T thì gặp Nguyễn Thị Thu H2 và hỏi mua 450.000đ tiền heroin. H2 đồng ý bán và hẹn K đến số 2 ngách 47 ngõ 459 Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội để giao ma túy. K điều khiển xe máy BKS: 17B1-08608 đến nhà T. Tại đây. T đưa cho H2 01 gói heroin bọc nilon màu đen để bán cho K với giá 450.000đ. Sau khi mua được ma túy K điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến trước số nhà 550 Bạch Mai, Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị công an phường Bạch ai phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hai Bà Trưng kiểm tra hành chính thu giữ gói ma túy ở lòng bàn tay trái của K.

Khoảng hơn 11h ngày 24/8/2017, Nguyễn Thị L đi bộ đến nhà T tại số 2 ngách 47 ngõ 459 Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội và mua của T 2 gói heroin bọc nilon màu đen với giá 800.000đ. Sau đó, L cất số ma túy vừa mua được vào túi áo bên phải và đi bộ về tìm nơi sử dụng. Khi đi đến trước số nhà 164 Hồng Mai, Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị công an phường Bạch Mai phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hai Bà Trưng kiểm tra hành

chính thu giữ số ma túy trên. Ngoài ra, hồi 8h00 ngày 24/8/2017, tại trước cửa số nhà 120 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hai Bà Trưng phối hợp với công an phường Bạch Mai kiểm tra hành chính đối với Lương Quốc H3 (sinh năm: 1985, trú tại: 5B G, T, H, Hà Nội). Qúa trình kiểm tra không phát hiện thu giữ gì. H3 tự khai nhận có sử dụng heroin và đã từng mua ma túy của Nguyễn Thi Thu H2 ở địa chỉ số 2 ngách 47 ngõ 459 Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội nên tổ công tác đã mời H3 về trụ sở Côn an làm việc. H3 khai đã mua ma túy của H2 3 lần vào các ngày 21/8/2017 và 23/8/2017, cả ba lần H3 đều mua 01 gói heroin của H2 với giá 200.000đ.

Ngày 26/8/2017, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Bá T. Qúa trình khám xét thu giữ của T: 02 gói nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng; 08 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng; 02 dao lam có dính chất bột màu trắng; 01 cân điện tử; 01 mảnh nilon màu đen kích thước 35x7 cm; 01 mảnh nilon màu xanh kích thước 25x7 cm; số tiền 500.000đ. T khai các gói chất bột màu trắng bị thu giữ là heroin, T mua về bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán hết thì bị cơ quan công an thu giữ. Cân điện tử và dao lam, các mảnh nilon để phục vụ việc chia nhỏ ma túy để bán của T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Trần Thanh H1, Nguyễn Xuân K, Nguyễn Thị L, Nguyễn Bá T. Tại bản kết luận giám định số 6034 ngày 27/10/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị L là heroin, cân nặng 0,625 gam.

- 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Trần Thanh H1 là heroin, cân nặng 0,146 gam.

- 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Xuân K là heroin, cân nặng 0,148 gam.

Tại bản kết luận giám định số 6126 ngày 2/11/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 08 gói chất bột màu trắng bọc nilon màu xanh thu giữ của Nguyễn Bá T là heroin, cân nặng 1,066 gam.

- 02 gói chất bột màu trắng bọc nilon màu đen thu giữ của Nguyễn Bá T là heroin, cân nặng 0,655 gam.

- 01 cân điện tử và 02 dao lam thu giữ của Nguyễn Bá T đều dính ma túy loại heroin.

Đối với Nguyễn Thị Thu H2, H2 khai chỉ bán ma túy 01 lần cho Nguyễn Xuân K, không thừa nhận bán cho ai khác, tuy nhiên căn cứ tài liệu thu thập được có đủ cơ sở xác định H2 đã bán ma túy nhiều lần.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Bá T vào ngày 22/8/2017, T không biết nhân thân lai lịch của người phụ nữ này nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream BKS: 17B1-08608 tạm giữ của Nguyễn Xuân K. Qúa trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Tùng L1 (sinh năm: 1993, trú tại: tổ 7, H, thành phố T, tỉnh Thái Bình), việc K mượn xe đi mua ma túy anh K không biết. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe trên cho anh L1.

Đối với ông Nguyễn Phúc Q là người xe ôm chở Trần Thanh H1 không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Thanh H1 nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý. Đối với Lương Quốc H3 là người khai đã mua ma túy của Nguyễn Thị Thu H2 để sử dụng và đã sử dụng hết, không thu được tang vật nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 14/CT/VKS-HS ngày 31.01.2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì các bị cáo Trần Thanh H1, Nguyễn Xuân K bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Thị L bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Thị Thu H2 bị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Thanh H1, Nguyễn Xuân K, Nguyễn Thị L, Nguyễn Bá T, Nguyễn Thị Thu H2 về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Trần Thanh H1 với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Áp dụng: khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Nguyễn Xuân K với mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Áp dụng: khoản 3 Điều 7, điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Nguyễn Thị L với mức hình phạt từ 6 năm đến 7 năm tù.

Phạt tiền bị cáo L 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Nguyễn Bá T với mức hình phạt từ 8 năm đến 9 năm tù.

Phạt tiền bị cáo T 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm

2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thu H2 với mức hình phạt từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm 6 tháng tù.

Phạt tiền bị cáo H2 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,64 gam Heroin; 02 dao lam;
- 01 cân điện tử, tịch thu sung quỹ Nhà nước;
- 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu tím thu giữ của Hà, liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.
- 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đen; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và số tiền 100.000đ thu giữ của K không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.
- 01 điện thoại di động Nokia màu trắng và số tiền 300.000đ thu giữ của L, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.
- 01 điện thoại di động Oppo màu trắng vàng và số tiền 1.500.000đ (tiền bán ma túy) thu giữ của T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.
- Số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo T là tiền con bị cáo cho, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.
- 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng vàng, 01 xe Honda Lead màu đỏ và số tiền 200.000đ thu giữ của H2, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Các bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết

luận: Khoảng 6h ngày 24/8/2017, tại số 2/47/459 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Bá T, Nguyễn Thị Thu H2 có hành vi Bán trái phép 0,146 gam heroin cho Trần Thanh H1.

Khoảng hơn 9h ngày 24/8/2017, tại số 2/47/459 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Bá T, Nguyễn Thị Thu H2 có hành vi Bán trái phép 0,148 gam heroin cho Nguyễn Xuân K.

Khoảng hơn 11h ngày 24/8/2017, tại số 2/47/459 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Bá T có hành vi Bán trái phép 0,625 gam heroin cho Nguyễn Thị L.

Ngày 26/8/2017, Nguyễn Bá T có hành vi Tàng trữ 1,721 gam Heroin mục đích để bán kiếm lời. Tổng trọng lượng heroin Nguyễn Bá T mua bán là 2,64 gam. Tổng trọng lượng heroin Nguyễn Thị Thu H2 còn nhiều lần bán heroin cho các đối tượng nghiện để thu lời.

Khoảng 6h30 ngày 24/8/2017, tại trước số nhà 105K1 Nguyễn Hiền, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Trần Thanh H1 có hành vi Tàng trữ trái phép 0,146 gam heroin.

Khoảng 9h30 ngày 24/8/2017, tại khu vực trước số nhà 164 Hồng Mai, Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Thị L có hành vi Tàng trữ trái phép 0,625 gam heroin.

Hành vi của các bị cáo Trần Thanh H1, Nguyễn Xuân K đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Thị Thu H2 Mua bán trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma tuý của nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng cho những người dân trong khu vực. Ma tuý đang là mối hiểm họa của toàn xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma tuý. Các bị cáo đang ở độ tuổi lao động và cống hiến, nhưng với lối sống buông thả đã sớm đi vào con đường vi phạm pháp luật, nghiện ma tuý, không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình và hậu quả là phải đứng trước vành móng ngựa ngày hôm nay chịu sự xử lý của pháp luật. Nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi và nhân thân của các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành người tốt.

Xét nhân thân bị cáo Trần Thanh H1 có 01 tiền sự đã hết thời hiệu và có 5 tiền án trong đó có 1 tiền án chưa xóa án tích, lần này phạm tội xác định là tái phạm. Cho thấy bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không tiếp thu sửa chữa để hoàn thiện mình, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm. Tuy nhiên, tại

toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Xuân K có 2 tiền sự đã hết thời hiệu và có 4 tiền án đã xóa án tích, lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Thị L có 3 tiền sự đã hết thời hiệu và có 8 tiền án trong đó có 2 tiền án chưa xóa án tích, lần này phạm tội xác định là tái phạm nguy hiểm. Cho thấy bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không tiếp thu sửa chữa để hoàn thiện mình, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm. Tuy nhiên, tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Bá T không có tiền sự nhưng có 3 tiền án đã xóa án tích, lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Bị cáo T phạm tội nhiều lần. Cho thấy bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không tiếp thu sửa chữa để hoàn thiện mình, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm. Tuy nhiên, tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Thị Thu H2 không có tiền sự nhưng có 3 tiền án đã xóa án tích, lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Bị cáo H2 phạm tội nhiều lần. Cho thấy bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không tiếp thu sửa chữa để hoàn thiện mình, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm.Tuy nhiên, tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo có nhiều khó khăn, bản thân không nghề nghiệp nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,64 gam Heroin; 02 dao lam;

- 01 cân điện tử, tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu tím thu giữ của Hà, liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đen; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và số tiền 100.000đ thu giữ của K không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động Nokia màu trắng và số tiền 300.000đ thu giữ của L, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động Oppo màu trắng vàng và số tiền 1.500.000đ (tiền bán ma túy) thu giữ của T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo T là tiền con bị cáo cho, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng vàng, 01 xe Honda Lead màu đỏ và số tiền 200.000đ thu giữ của H2, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: các bị cáo **Trần Thanh H1, Nguyễn Xuân K, Nguyễn Thị L** phạm tội**: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Các bị cáo **Nguyễn Bá T, Nguyễn Thị Thu H2** phạm tội: " **Mua bán trái phép chất ma túy".**

1. Áp dụng: khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Trần Thanh H1 24 (hai mươi tư)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26.08.2017.

2. Áp dụng: khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Xuân K 20 (hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26.08.2017.

3. Áp dụng: khoản 3 Điều 7, điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Thị L 05 (năm)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26.08.2017.

4. Áp dụng: khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Bá T 08 (tám)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26.08.2017.

5. Áp dụng: khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Thị Thu H2 07 (bảy)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26.08.2017.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,64 gam Heroin; 02 dao lam;
- 01 cân điện tử, tịch thu sung quỹ Nhà nước;
- 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu tím thu giữ của Hà, liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.
- 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đen; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và số tiền 100.000đ thu giữ của K không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.
- 01 điện thoại di động Nokia màu trắng và số tiền 300.000đ thu giữ của L, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.
- 01 điện thoại di động Oppo màu trắng vàng và số tiền 1.500.000đ (tiền bán ma túy) thu giữ của T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.
- Số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo T là tiền con bị cáo cho, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.
- 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng vàng, 01 xe Honda Lead màu đỏ và số tiền 200.000đ thu giữ của H2, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 100/2018 ngày 09.02.2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21.03.2018 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP